TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CẨM PHẢ** **TỈNH QUẢNG NINH** **----------** Số: 81/2018/QĐST - HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** **----------** *Cẩm Phả, ngày 20 tháng 3 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 43/2018/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 02 năm 2018 giữa:

- Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Thanh Ng**, sinh năm 1981;
- Bị đơn: Chị **Nguyễn Thị Ph**, sinh năm 1989;

Cùng nơi ĐKNKTT: Khu Tân L 5, phường Cẩm Th, thành phố P, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào Khoản 4 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a Khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý, thu và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12/02/2018

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12/02/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Thanh Ng và chị Nguyễn Thị Ph.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Thanh Ng và chị Nguyễn Thị Ph cùng thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Nguyễn Thanh Ng là người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Nguyễn Tiến N, sinh ngày 21/6/2012 cho đến khi đủ 18 tuổi. Chị Nguyễn Thị Ph không phải cấp dưỡng cho con chung; có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

- Về án phí: Anh Nguyễn Thanh Ng tự nguyện nộp cả 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh Ng đã nộp ngày 26/02/2018. Trả lại cho anh Ng 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009874 ngày 26/02/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố P.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Q;
- VKSND tp P;
-Chi cục THADS tp P;
-UBND phường Cẩm Th;
- Đương sự;
- Lưu HSVA; Vp.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thúy Hằng